TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số:135/2023/HS - ST
Ngày: 12/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM H, TỈNH LÂM ĐỒNG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Thùy

+ Ông Nguyễn Xuân Ban

- Thư ký phiên toà: ông Phan Trọng Thắng – là Thư ký Toà án nhân dân huyện L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lô Văn Ch, sinh năm 1989 tại Cao Bằng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn Hòa B, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc:Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn H và bà Đàm Thị Mòi; tiền án: bản án số 62/2015/HSST ngày 08/9/2015 của TAND huyện Lâm H xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 08/2017/HSST ngày 20/01/2017 của TAND huyện Lâm H xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 61/2018/HSST ngày 23/8/2018 của TAND huyện Lâm H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: không; nhân thân: bản án số 21/2007/HSST ngày 16/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Lâm H xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/6/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nH tạm giữ Công an huyện Lâm H; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Lô Văn H, sinh năm 1965

Địa chỉ: thôn Hòa B, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lô Thị H, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn Tân H, xã Tân T, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Anh Phạm Văn S, sinh năm 1996. Địa chỉ: thôn Đức L, xã Hoài Đ, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987. Địa chỉ: thôn Phúc H, xã phúc Th, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986. Địa chỉ: thôn Vinh Q, xã Hoài Đ, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/9/2022, vợ chồng ông Lô Văn H, bà Đàm Thị Mòi về tHnh phố Cao Bằng để giải quyết công việc gia đình nên đã giao cho con gái là Lô Thị H trông coi nH cửa và tài sản tại thôn Hòa Bình, xã Tân Thanh, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng trong lúc vợ chồng ông đi vắng. Ngày 27/9/2022, Lô Văn Ch là con trai ông H, do không có tiền tiêu xài nên lợi dụng nH không có người, lén lút trèo tường vào phòng ngủ của vợ chồng ông H đã được khóa cửa để vào bên trong. Chiến tìm và lấy chìa khóa xe máy cày nhãn hiệu kubota L2202 DT-M được ông H móc ở sợi dây điện cột với thanh gỗ treo quần áo trong phòng ngủ rồi trèo lại ra ngoài. Chiến ra trước hiên nH nơi để xe máy cày kubota L2202 DT-M của ông H cắm chìa khóa khởi động và điều khiển xe chạy đến tiệm sửa xe Toàn Sơn thuộc thôn Đức Long, xã Hoài Đức, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, Chiến gặp anh Phạm Văn S là chủ tiệm sửa xe hỏi cầm cố xe máy cày, anh Sơn hỏi xe của ai thì Chiến nói là xe của Chiến nên anh Sơn đồng ý cầm cố với giá 10.000.000đồng. Chiến để xe lại, nhận tiền và đi về nH.

Sau đó, thấy cầm cố xe máy cày cho anh Sơn được giá thấp nên Chiến liên hệ với Nguyễn Văn M, sinh năm 1987, trú tại thôn Phúc Hưng, xã Phúc Thọ, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng để hỏi cầm xe máy cày trên với giá cao hơn. Mạnh hỏi Chiến xe của ai thì Chiến nói là xe của Chiến và Mạnh đồng ý cầm cố xe với giá 20.000.000đồng và hẹn gặp nhau tại tiệm sửa xe Toàn Sơn.Đến khoảng 14h ngày 28/9/2022, Mạnh đi cùng Nguyễn Đức Thìn(là bạn của Mạnh) đến tiệm sửa xe Toàn Sơn gặp Chiến. Tại đây, sau khi nói chuyện về việc chuộc lại xe máy cày mà Chiến đã cầm cố trước đó với anh Sơn thì Mạnh trả số tiền 10.700.000đồng cho anh Sơn rồi Thìn điều khiển xe máy cày kubota L2202 DT-M về nH Mạnh, còn Mạnh và Chiến đi xe mô tô về sau. Tại nH Mạnh, Mạnh nhận cầm cố xe máy cày cho Chiến và đưa số tiền 9.300.000đồng cho Chiến sau khi trừ đi số tiền đã chuộc xe từ Sơn trước đó. Toàn bộ số tiền mà Chiến nhận

của Sơn và Mạnh đều được Chiến sử dụng để tiêu xài cá nhân hết. Sau khi cầm cố xe cho Mạnh thì Chiến liên hệ với Mạnh và biết Mạnh muốn đưa xe máy cày mà Chiến cầm cố cho Mạnh đến cầm cố cho tiệm cầm đồ Hương Doan do chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 trú tại thôn Vinh Quang, xã Hoài Đức, huyện Lâm H làm chủ với giá 20.000.000đồng để lấy lại xe máy cày của Mạnh đã cầm cố trước đó về thì được Chiến đồng ý và Chiến cùng Mạnh đem xe đến cầm cố cho chị Hương.

Đến ngày 03/10/2022, sau khi ông Lô Văn H và vợ trở về đã trình báo cho Công an xã Tân Thanh, huyện Lâm H. Ngày 07/10/2022, ông H biết được Chiến cầm cố xe cho bà Hương nên đến chuộc lại xe và giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm H.

Ngày 25/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm H có kết luận số 83/KL-HĐĐG về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với 01 xe máy cày hiệu Kubota, số loại L2202 DT-M, màu cam trắng có tổng giá trị là 60.000.000đồng

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm H để xét xử bị can Lô Văn Ch về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực Hnh quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lô Văn Ch về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn Ch từ 30 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo xác định quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo

không có ý kiến gì và không khiếu nại về Hnh vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hnh vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bản thân là người có ba tiền án về tội trộm cắp tài, chưa được xóa án tích nhưng vào ngày 27/9/2022, bị cáo đã có Hnh vi lén lút, bí mật đột nhập vào phòng ngủ của ông Lô Văn H, lấy chìa khóa xe máy cày hiệu Kubota số loại L2202 DT-M rồi điều khiển xe máy cày đang để ở hiên nH của ông Lô Văn H thuộc thôn Hòa Bình, xã Tân Thanh, huyện Lâm H mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được định giá có giá trị là 60.000.000đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lô Văn Ch phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là Hnh vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lười lao động mà lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hnh vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang, nghi ngờ mất đoàn kết trong quần chúng nhân dân, đồng thời còn tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với Hnh vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: xét thấy bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện Hnh vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản lần này, bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời tại phiên tòa đại diện của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về nuôi dạy con bị khuyết tật. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, Hnh vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lô Văn Ch có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, lần này bị cáo lại chiếm đoạt cả tài sản của người thân bị cáo. Do đó để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này trên địa bàn huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo, rèn luyện trở tHnh người công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật. Do đó cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm H tại phiên tòa.

[6]. Đối với Hnh vi của Nguyễn Văn M, Phạm Văn S và Nguyễn Thị H, do không biết xe máy cày mà mình nhận cầm cố là tài sản do phạm tội mà có nên quá trình điều tra, truy tố không xem xét xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính ra, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Xử lý vật chứng: đối với 01 xe máy cày hiệu Kubota, số loại L2202 DT-M, màu cam trắng, quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của ông Lô Văn H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm H đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy cày hiệu Kubota, số loại L2202 DT-M, màu cam trắng cho ông H. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại xác định đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lô Văn Ch phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Lô Văn Ch 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2023.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lô Văn Ch phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/12/2023), riêng anh M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm H;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm H;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Ngô Thị Luân **Nguyễn Xuân Ban**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Quỳnh